

Bản án số: 41/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27-8-2024
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nguyệt

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Công + Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 177/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: 3 Quốc lộ E, khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt)

Bị đơn: Ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1987

Địa chỉ: 3 Quốc lộ E, khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai của bà Nguyễn Thị T tại phiên tòa:

Bà T và ông Vũ Ngọc H1 chung sống với nhau từ năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới; đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường R, thành phố V vào ngày 09/09/2015.

Sau khi về chung sống, giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trên nhiều lĩnh vực của cuộc sống, bất đồng trong cách dạy dỗ con cái dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung. Bên cạnh đó, bà T xảy ra xung đột với người nhà bên chồng làm ảnh hưởng nhiều đến tình cảm vợ chồng. Bà T đã về nhà cha mẹ ruột ở nhưng sau đó ông H1 đưa về lại nhà chồng. Tuy nhiên trong cuộc sống chung vẫn không hạnh phúc. Hiện tại, bà T đã thuê phòng trọ để ở, vợ chồng đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân, không

còn quan tâm đến nhau. Nay bà T đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H1.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Vũ Ngọc Khánh V, sinh ngày 09/7/2016 và Vũ Hoàng Phương A, sinh 27/10/2018, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Hoàng Phương A, giao con chung Vũ Ngọc K Vy cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Ngọc H1 trình bày:

Ông H1 và bà T kết hôn với nhau vào năm 2015 và đã có chung với nhau hai con Vũ Ngọc Khánh V, sinh ngày 09/7/2016 và Vũ Hoàng Phương A, sinh 27/10/2018 như bà T đã trình bày. Trong cuộc sống vợ chồng giữa ông bà cũng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Một phần mâu thuẫn là do cách cư xử của bà T, sự thiếu quan tâm đến chồng con, thiếu trách nhiệm với gia đình, một phần do xung đột giữa bà T với người trong gia đình của ông H1. Bà T tự ý ra ở riêng từ tháng 11 năm 2023. Trong thời gian đó con nhỏ ở với bà T thì ông H1 vẫn đưa đón học hành. Bà T không có trách nhiệm. Vì vậy mặc dù ông H1 không muốn ly hôn nhưng nếu bà T cương quyết và Tòa án cho ly hôn thì ông H1 đề nghị Tòa án giải quyết cho ông H1 trực tiếp nuôi hai con chung. Ông đảm bảo đủ khả năng lo cho hai con, ông còn có gia đình bên cạnh hỗ trợ.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị T khởi kiện ly hôn ông Vũ Ngọc H1, hai đương sự cư trú tại thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo quy định tại Điều 29 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị T, thấy rằng: Bà T và ông Vũ Ngọc H1 chung sống với nhau từ năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường R, thành phố V vào ngày 09/09/2015 (giấy chứng nhận kết hôn số 103 quyển số 02/2015).

Theo lời khai và tranh luận của bà T và ông H1 tại phiên tòa đã thể hiện rõ bà T và ông H1 có nhiều bất đồng trong cuộc sống gia đình. Hai vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Hiện tại đã sống riêng và không còn tình cảm với nhau. Đã qua một thời gian ly thân nhưng cả hai bên đều không có thiện chí hàn gắn do đó thấy rằng giữa bà T và ông H1 thật sự rạn nứt tình cảm không thể tiếp

tục sống chung. Bà T có đơn yêu cầu ly hôn là chính đáng, cần chấp nhận đơn ly hôn của bà T.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Vũ Ngọc Khánh V, sinh ngày 09/7/2016 và Vũ Hoàng Phương A, sinh 27/10/2018, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Hoàng Phương A, giao con chung Vũ Ngọc K Vy cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H1 không đồng ý giao con chung cho bà T nuôi mà đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng. Xét thấy cháu Vũ Ngọc K V đang ở cùng ông H1, cháu Vũ Hoàng Phương A ở cùng bà T và không có bằng chứng nào khẳng định bà T không đủ điều kiện nuôi con. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của bà T về việc nuôi con chung: Giao cháu Vũ Ngọc Khánh V, sinh ngày 09/7/2016 cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Hoàng Phương A, sinh 27/10/2018 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T và ông H1 đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông H1 xác định không có yêu cầu về tài sản chung và nợ chung nên không giải quyết.

- Về án phí: Bà T phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 58; 81; 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình, Điều 29, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho bà Nguyễn Thị T ly hôn với ông Vũ Ngọc H1.

Về con chung: Ông Vũ Ngọc H1 trực tiếp nuôi con chung Vũ Ngọc Khánh V, sinh ngày 09/7/2016 đến đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung Vũ Hoàng Phương A, sinh 27/10/2018 đến đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001285 ngày 12/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/8/2024) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu **Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND phường Rạch Dừa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Nguyệt

